**2. Grid System (Hệ thống lưới)**

Bootstrap sử dụng lưới 12 cột để bố trí layout:

html

Copy code

<div class="container">

<div class="row">

<div class="col-4">Cột 1</div>

<div class="col-4">Cột 2</div>

<div class="col-4">Cột 3</div>

</div>

</div>

**Breakpoints:**

* col (default): Chiếm toàn bộ chiều rộng.
* col-sm: ≥576px
* col-md: ≥768px
* col-lg: ≥992px
* col-xl: ≥1200px
* col-xxl: ≥1400px

**3. Typography**

html

Copy code

<h1 class="display-1">Heading lớn</h1>

<p class="lead">Văn bản lớn hơn thông thường.</p>

<p class="text-primary">Màu xanh dương.</p>

<p class="text-center">Căn giữa.</p>

<p class="text-uppercase">Chữ IN HOA.</p>

**4. Colors (Màu sắc)**

html

Copy code

<div class="text-primary">Text Primary</div>

<div class="bg-secondary text-white">Background Secondary</div>

<button class="btn btn-danger">Button Danger</button>

**Các màu mặc định:**

* **Text**: text-primary, text-secondary, text-success, text-danger, text-warning, text-info, text-light, text-dark, text-muted.
* **Background**: bg-primary, bg-secondary, bg-success, v.v.

**5. Buttons (Nút)**

html

Copy code

<button class="btn btn-primary">Primary</button>

<button class="btn btn-outline-secondary">Outline Secondary</button>

<button class="btn btn-lg btn-danger">Large Danger</button>

**Kích thước nút:**

* btn-sm: Nút nhỏ.
* btn-lg: Nút lớn.

**6. Form (Biểu mẫu)**

html

Copy code

<form>

<div class="mb-3">

<label for="email" class="form-label">Email</label>

<input type="email" class="form-control" id="email" placeholder="Nhập email">

</div>

<div class="mb-3">

<label for="password" class="form-label">Mật khẩu</label>

<input type="password" class="form-control" id="password" placeholder="Nhập mật khẩu">

</div>

<button type="submit" class="btn btn-primary">Gửi</button>

</form>

**7. Cards (Thẻ)**

html

Copy code

<div class="card" style="width: 18rem;">

<img src="image.jpg" class="card-img-top" alt="Hình ảnh">

<div class="card-body">

<h5 class="card-title">Tiêu đề</h5>

<p class="card-text">Nội dung của thẻ.</p>

<a href="#" class="btn btn-primary">Xem thêm</a>

</div>

</div>

**8. Navbar (Thanh điều hướng)**

html

Copy code

<nav class="navbar navbar-expand-lg navbar-light bg-light">

<div class="container-fluid">

<a class="navbar-brand" href="#">Logo</a>

<button class="navbar-toggler" type="button" data-bs-toggle="collapse" data-bs-target="#navbarNav">

<span class="navbar-toggler-icon"></span>

</button>

<div class="collapse navbar-collapse" id="navbarNav">

<ul class="navbar-nav">

<li class="nav-item">

<a class="nav-link active" href="#">Home</a>

</li>

<li class="nav-item">

<a class="nav-link" href="#">About</a>

</li>

</ul>

</div>

</div>

</nav>

**9. Tables (Bảng)**

html

Copy code

<table class="table table-striped">

<thead>

<tr>

<th>#</th>

<th>Tên</th>

<th>Tuổi</th>

</tr>

</thead>

<tbody>

<tr>

<td>1</td>

<td>An</td>

<td>25</td>

</tr>

</tbody>

</table>

**Biến thể:**

* table-bordered: Thêm viền.
* table-hover: Hiệu ứng hover.

**10. Modals (Hộp thoại)**

html

Copy code

<!-- Nút kích hoạt -->

<button type="button" class="btn btn-primary" data-bs-toggle="modal" data-bs-target="#exampleModal">

Mở Modal

</button>

<!-- Modal -->

<div class="modal fade" id="exampleModal" tabindex="-1" aria-hidden="true">

<div class="modal-dialog">

<div class="modal-content">

<div class="modal-header">

<h5 class="modal-title">Tiêu đề</h5>

<button type="button" class="btn-close" data-bs-dismiss="modal" aria-label="Close"></button>

</div>

<div class="modal-body">Nội dung modal.</div>

<div class="modal-footer">

<button type="button" class="btn btn-secondary" data-bs-dismiss="modal">Đóng</button>

</div>

</div>

</div>

</div>

**11. Utilities (Tiện ích nhanh)**

**Khoảng cách:**

* m-3: Margin 3.
* p-2: Padding 2.
* mt-4: Margin top 4.

**Hiển thị:**

* d-none: Ẩn phần tử.
* d-block: Hiển thị dạng block.
* d-flex: Hiển thị dạng flexbox.

**Text:**

* text-center: Căn giữa.
* fw-bold: Chữ đậm.
* fst-italic: Chữ nghiêng.